

Số -KH/HU

Ninh Hải, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024
của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI
về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên
và bảo vệ môi trường

Thực hiện Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- Mục đích, yêu cầu

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 81-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện. Tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Xác định vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, từ đó đề ra kế hoạch tổ chức thực hiện Kết luận số 81-KL/TW đạt hiệu quả cao nhất; tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt sâu kỹ, triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019; Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 30/12/2021 của Tỉnh ủy; Kết luận số 736-KL/TU, ngày 11/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 105-KH/HU ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch 315-KH/HU ngày 09/8/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm tại Thông báo số 736-TB/TU ngày 11/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chủ trương, chính sách có liên quan.

II- Nhiệm vụ và giải pháp

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể tập trung chỉ đạo đổi mới

phương pháp, tổ chức thực hiện công tác quán triệt, tuyên truyền, giáo dục các Nghị quyết, kết luận, chủ trương, chính sách của Trung ương, của địa phương nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức, nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường theo xu thế chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế xanh, các-bon thấp, kinh tế tuần hoàn, phục hồi hệ sinh thái, hướng đến đạt mục tiêu phát triển bền vững.

Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng số, dữ liệu số, thông tin phục vụ quản lý, điều hành thông minh về tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu; phát huy vai trò trung tâm, chủ thể của người dân, doanh nghiệp. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường còn là nhiệm vụ trọng tâm, là điều kiện, nền tảng, yếu tố tiên quyết cho sự phát triển kinh tế-xã hội bền vững của huyện; tập trung, ưu tiên trong chỉ đạo, điều hành; nêu cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hiệu quả Kết luận số 81-KL/TW, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án... để tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và kiện toàn, hoàn thiện tổ chức bộ máy từ cấp huyện đến cấp xã bảo đảm số lượng, chất lượng, đủ năng lực, có tính kế thừa, ổn định, đáp ứng yêu cầu công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường trong tình hình mới; chú trọng công tác xã hội hóa, hợp tác, liên kết trong công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu.

3. Triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước, Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Luật Đa dạng sinh học, Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo,... Tập trung rà soát, kiến nghị sửa đổi bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, phù hợp với pháp luật và tình hình thực tiễn để phục vụ hiệu quả nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đổi mới cơ chế quản lý, đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, cân đối, bố trí đủ kinh phí cho công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tăng cường hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật, phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm pháp luật; nâng cao vai trò, hiệu quả công tác phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

4. Tập trung nguồn lực giải quyết các nguy cơ ô nhiễm môi trường, suy giảm các hệ sinh thái. Thúc đẩy phát triển, ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn trong các ngành, lĩnh vực; phối hợp thực hiện Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn và hành động tăng trưởng xanh trên địa bàn; tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp kêu gọi thu hút đầu tư, phát triển các ngành sản xuất xanh mới, hạn chế phát triển các ngành phát sinh chất thải lớn, gây ô nhiễm, suy thoái môi trường.

5. Thường xuyên cập nhật kịch bản, hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu. Ưu tiên đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; chủ động ứng phó sự cố thiên tai; thực hiện giải pháp về phòng, chống xâm nhập mặn, sạt lở bờ biển; chú trọng công tác di dời, tái định cư cho người dân ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao. Chủ động dự trữ nguồn lực cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và phát triển trở lại trạng thái bình thường cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường gây ra. Khuyến khích các dự án đầu tư mới và các dự án đã đầu tư chuyển đổi, áp dụng các công nghệ, quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ ít phát thải khí nhà kính và tham gia vào các cơ chế, phương thức hợp tác về giảm phát thải khí nhà kính phù hợp với quy định của pháp luật và với điều kiện, hoạt động của địa phương.

Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp thực hiện các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong các hoạt động hằng ngày và trong đầu tư mới, mua sắm công, bao gồm các biện pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, các công trình xanh, làm mát bền vững, sử dụng xe điện chạy pin và các thiết bị ít tiêu hao năng lượng.

6. Phối hợp điều tra cơ bản tài nguyên địa chất, khoáng sản, đặc biệt là tài nguyên biển; xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu bảo đảm đồng bộ, liên thông đáp ứng yêu cầu công tác quản lý. Kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hoạt động khai thác khoáng sản; thúc đẩy phát triển sản xuất cát nghiền nhân tạo, cát biển thay thế cát sỏi lòng sông; khai thác gắn với chế biến sâu và thu hồi tối đa các loại khoáng sản. Tăng cường biện pháp khai hoang, phục hóa, lấn biển, đưa diện tích đất chưa sử dụng vào sử dụng phù hợp quy hoạch. Khai thác, sử dụng hiệu quả, bảo đảm an ninh nguồn nước. Đẩy mạnh công tác bảo vệ, bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững rừng; tăng cường trao quyền quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho cộng đồng. Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

7. Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường; Bảo đảm cung cấp nước sạch cho Nhân dân; Tăng cường kiểm soát các nguồn thải, giám sát chất lượng môi trường nước, môi trường không khí. Xây dựng hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hạn chế chôn lấp; giảm thiểu rác thải nhựa. Bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên; đồng thời có biện pháp quản lý hiệu quả đa dạng sinh học các khu bảo tồn thiên nhiên. Bảo vệ nghiêm ngặt các loài động vật hoang dã, đặc biệt là các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

III- Tổ chức thực hiện

1. Cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng, các cơ quan, ban ngành, mặt trận, đoàn thể huyện triển khai phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân về Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019; Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 30/12/2021 của Tỉnh ủy; Kết luận số 736-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy và các chủ trương, chính sách có liên quan. Đồng thời, căn cứ Kết luận số 81-KL/TW của Trung ương; Kế hoạch số 331-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy và nội dung chỉ đạo của cấp trên để cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo thực chất, hiệu quả, gắn với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể, tiến độ, lộ trình thực hiện cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện, hiệu quả Kết luận số 81-KL/TW của Trung ương, Kế hoạch số 331-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy gắn với chủ trương, chính sách có liên quan của Trung ương, của địa phương. Chủ trì, phối hợp với các Ban Đảng Huyện ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị-xã hội tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong việc xây dựng, thực hiện chính sách liên quan; đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức và tạo sự đồng thuận, thống nhất trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường với sự phát triển của huyện nói riêng và cả tỉnh nói chung.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn quán triệt và định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 81-KL/TW của Trung ương, Kế hoạch số 331-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đ/c UVTW Huyện ủy,
- Các Ban Đảng Huyện ủy,
- Các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phan Tấn Cảnh

